TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 17 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2022/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Ái L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Hiếu Xuân T, xã Hiếu T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Phan Thành L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 3, xã Thạnh P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ái L và anh Phan Thành L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Ái L và anh Phan Thành L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Ái L và anh Phan Thành L thống nhất giao 02 con chung tên Phan Trần Anh K, sinh ngày 10/10/2017 và Phan Trần Ái V, sinh ngày 25/7/2019 cho chị Trần Thị Ái L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Ái L không yêu cầu anh Phan Thành L cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Phan Trần Anh K, sinh ngày 10/10/2017 và Phan Trần Ái V, sinh ngày 25/7/2019 nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về chia tài sản: Chị Trần Thị Ái L và anh Phan Thành L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị Ái L và anh Phan Thành L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Ái L tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007896 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Chị Trần Thị Ái L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã Hiếu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền